TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HOẰNG HÓA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 37/2020/QĐST-HNGĐ	*Hoằng Hóa, ngày 11 tháng 02 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 16/2020/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 01 năm 2020 giữa:

Nguyên đơn: Anh Trần Đăng H, sinh năm 1992

Địa chỉ: thôn Đ, xã V, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa.

Bị đơn: Chị Bùi Thị B, sinh năm 1991

Địa chỉ: thôn K, xã Hoằng T, huyện Hoằng Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 24; khoản 7 Điều 26, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 02 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 02 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Nguyên đơn: Anh Trần Đăng H, sinh năm 1992

Địa chỉ: thôn Đ, xã Vĩnh T, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa.

Bị đơn: Chị Bùi Thị B, sinh năm 1991

Địa chỉ: thôn K, xã Hoằng T, huyện Hoằng Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Trần Đăng H và chị Bùi

Thị B.

Về con: Anh Trần Đăng H và chị Bùi Thị B chưa có con chung.

Về tài sản và công nợ: Anh Trần Đăng H và chị Bùi Thị B không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Anh Trần Đăng H tự nguyện chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà anh đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số AA/2019/0009724 ngày 13/01/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hoằng Hóa. Trả lại cho anh H số tiền 150.000đ(Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND h.Hoằng Hóa;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- Chi cục THADS h.Hoằng Hóa;
- UBND xã Hoằng T;
- xã V;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thị Phương